

Số: **1578/TB-TCHQ**

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK-Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh tại thông báo số 290/TB-PTPLHCM ngày 29/01/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Nguyên liệu sản xuất bánh kẹo: Hỗn hợp bột cacao pha thêm đường- #1 (V-DCHO-CPB1) (Mục 16).	
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Republic Biscuit Coporation VN; Địa chỉ: Lô 8, đường Tiên Phong 7, KCN Mapletree Bình Dương, phường Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương; Mã số thuế: 3702110859.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10016199713/A12 ngày 09/10/2014 tại Chi cục Hải quan KCN Việt Nam-Singapore- Cục Hải quan Bình Dương.	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Thành phần gồm: Cacao ~ 13%; Lactose ~ 26.5%; đạm ~ 32.5%, béo..., dạng bột, đóng gói 6.08kg/túi.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: #1 (V-DCHO-CPB1).	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Hỗn hợp gồm: Thành phần gồm: Cacao ~ 13%; Lactose ~ 26.5%; đạm ~ 32.5%, béo..., dạng bột, đóng gói 6.08kg/túi.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.

thuộc nhóm **18.06** “Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa ca cao”, phân nhóm **1806.20** “- Chế phẩm khác ở dạng khối, miếng hoặc thanh có trọng lượng trên 2 kg hoặc ở dạng lỏng, bột nhão, bột mịn, dạng hạt hay dạng rời khác đóng trong thùng hoặc gói sẵn, trọng lượng trên 2 kg”, mã số **1806.20.90** “- - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: Thư

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan QL hàng XNK NKC (Cục Hải quan Bình Dương);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiến (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái